



wū chuán

屋椽

noun · eaves rafters

Example Sentence

Gōng jiàng zhèng zài xiū lǐ pò sǔn de wū chuán

工匠正在修理破损的屋椽。

The craftsman is repairing the damaged eaves rafters.

Trace each character, then write the word on your own.

屋	屋	屋	屋	屋	屋	屋	屋	屋	屋	屋
屋										

椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽	椽
椽	椽	椽	椽	椽						
